

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 792/2017/TLST-VHNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2017. Giữa:

* **Người yêu cầu:** *Anh Vũ Đức D* – Sinh năm 1978.
Nghề nghiệp: Bộ đội.

* **Người bị yêu cầu:** *Chị Nguyễn Thị H* – Sinh năm 1977.
Nghề nghiệp: Nội trợ.
Cùng HKTT và nơi ở: phường M – quận H – thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1.1 mục 1 phần II danh mục án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về án phí, lệ phí Tòa án).

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thật sự tự nguyện thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 792/2017/TLST-VHNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Vũ Đức Đ và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ **Về tình cảm:** Anh Vũ Đức Đ và chị Nguyễn Thị H sống chung không hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng và kéo dài, hai bên cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

+ **Về con chung:** Anh Vũ Đức Đ và chị Nguyễn Thị H cùng xác nhận có 01 con chung là Vũ Hoàng Y – sinh ngày 19/7/2006.

Giao cháu Vũ Hoàng Y cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 11/2017 cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Đ, chị H tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xét.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

+ **Về tài sản và nhà ở chung:** Anh Vũ Đức Đ và chị Nguyễn Thị H xác nhận không có và không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

+ **Về vay nợ:** Anh Vũ Đức Đ và chị Nguyễn Thị H cùng xác nhận không có và không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

+ **Về án phí:** Anh Đ tự nguyện chịu cả 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 03202 ngày 26/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận H;
- UBND P.P, Q.L, H,
(GCNKH số 29, Q số 01/2005,
Ngày 14/3/2005).
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Huyền